

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty CP XNK Hàng không

Địa điểm tổ chức Đại hội: Phòng họp tầng 2 tòa nhà Airimex, số 414 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
1	7h45 - 8h15	Đón tiếp cổ đông đăng ký danh sách, phát tài liệu và phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức
2	8h15 - 8h25	Khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu.	Ban tổ chức
3	8h25 - 8h30	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	8h30 - 8h35	Bầu Đoàn Chủ tịch,; - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua; - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua; (Đại hội biểu quyết thông qua)	Ban tổ chức
		Bầu Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua; - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua; (Đại hội biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
5	8h35 - 8h45	Đoàn Chủ tịch thông qua: - Quy chế làm việc của Đại hội; - Chương trình, các nội dung trình Đại hội. (Đại hội biểu quyết thông qua).	Đoàn Chủ tịch
6	8h45 - 9h25	Báo cáo của HĐQT về: - Kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch năm 2019 và các giải pháp thực hiện;	Đoàn Chủ tịch
		- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.	Đoàn Chủ tịch
7	9h25 - 9h40	Báo cáo của Ban Kiểm soát về: - Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2018; - Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019.	Ban Kiểm soát
8	9h40 - 9h50	Báo cáo của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018.	Đoàn Chủ tịch
9	9h50 - 10h0	Báo cáo của HĐQT về chỉ thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát: - Thực hiện năm 2018; - Kế hoạch năm 2019.	
10	10h0 - 10h20	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung từ mục 6 đến mục 9.	Đoàn Chủ tịch

11	10h20 - 10h50	<p>Công tác bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021:</p> <p>1. Báo cáo Đại hội thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT; - Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT. <p>(Đại hội xem xét biểu quyết thông qua)</p> <p>2. Báo cáo Đại hội thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT và sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên.</p> <p>(Đại hội xem xét biểu quyết thông qua)</p>	Đoàn Chủ tịch
12	10h50 - 11h05	Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021.	Ban bầu cử
	11h05 - 11h20	Nghỉ giải lao	
13	11h20 - 11h30	Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội; (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua).	Thư ký Đại hội
14	11h30	Bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức



Đào Khắc Hậu



Số: 921 /2019/TTr-HĐQT-XNK

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đề nghị ĐHCĐ thường niên năm 2019 xem xét, thông qua một số nội dung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Hàng không

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội:

Có Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

2. Quy chế làm việc của Đại hội:

Có Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

• Tổng tài sản (31/12/2018)	:	114.823.313.992 đồng
• Vốn chủ sở hữu (31/12/2018)	:	40.143.805.257 đồng
• Tổng doanh thu (01/01/2018 - 31/12/2018)	:	181.877.830.639 đồng
• Lợi nhuận trước thuế (01/01/2018 - 31/12/2018)	:	8.567.627.549 đồng

Các số liệu chi tiết được ghi tại Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, thành viên Hãng RSM quốc tế.

4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2018:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2018
(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	260.227	181.878	69,89%
Tổng chi phí	249.475	173.310	69,47%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện so với kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế	10.752	8.568	79,69%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.570	6.822	79,60%
Mức chia cổ tức dự kiến	25%/VĐL	20%/VĐL	80,00%
Tổng vốn đầu tư	6.000	4.757	79,28%

5. Kế hoạch SXKD năm 2019:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2019

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Năm 2019	
		Kế hoạch	So với TH 2018
Tổng doanh thu	181.878	233.730	128,51%
Tổng chi phí	173.310	224.150	129,33%
Lợi nhuận trước thuế	8.568	9.580	111,82%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.822	7.635	111,92%
Mức chia cổ tức dự kiến	20%/VĐL	20%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư	4.757	1.000	21,02%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty gửi kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2019.

6. Báo cáo của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2019:

Có báo cáo của HĐQT kèm theo.

7. Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2019 và Báo cáo của BKS về phương án lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019:

Có báo cáo của BKS kèm theo.

8. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Có Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 kèm theo.

9. Chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019:

Có báo cáo thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018, đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 kèm theo.

10. Quy chế ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021:
Có Quy chế ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 kèm theo.

11. Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021:

Có Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 kèm theo.

Các tài liệu có liên quan đến những nội dung trên xin được gửi kèm theo Tờ trình này.
Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, T/K Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Đào Khắc Hậu

C.T.C.P.
HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

QUY CHẾ LÀM VIỆC

tại Đại hội ĐCĐTN năm 2018, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. Trật tự của Đại hội:

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón, nhận tài liệu, thẻ biểu quyết có ghi mã cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

2. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định;

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông, giao tiếp hòa nhã, thân thiện.

4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số đại biểu, họ và tên đại biểu, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

2. Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội. Trong lúc biểu quyết, cổ đông ra ngoài được xem như đồng ý với nội dung cần biểu quyết.

3. Thẻ lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:

a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 10/4/2018), tổng số cổ phần của Công ty là 2.592.740 (Hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi) cổ phần phổ thông, tương đương 2.592.740 (Hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi) phiếu biểu quyết.

VII. Ban Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

VIII. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

IX. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS (để biết);
- Lưu VT, T/K Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 


Đào Khắc Hậu

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HĐQT TRÌNH ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
(Về tình hình SXKD 2018, kế hoạch SXKD 2019 và các giải pháp thực hiện)

I. Khái quát về tổ chức Công ty:

Công ty XNK Hàng không (Airimex) được thành lập theo Quyết định số 197/TCHK ngày 21 tháng 03 năm 1989 của Tổng cục HKDD VN, trụ sở của Công ty tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Năm 2005 Bộ Giao thông vận tải ra quyết định chuyển Công ty XNK Hàng Không, đơn vị thành viên của TCT HKVN thành Công ty cổ phần.

Ngày 18/05/2006 Công ty CP XNK Hàng Không đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; Vốn điều lệ Công ty: 20 tỷ đồng.

Tháng 4/2009 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 25.927.400.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty tính đến hết 31/12/2018 gồm 5 thành viên. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Trong đó:

Ông Đào Khắc Hậu, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

Ông Nguyễn Quốc Trường, giữ chức UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty;

Bà Đỗ Thu Hằng, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

II. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2018:

1. Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:

Năm 2018 khép lại với những thành tựu đặc biệt trong phát triển kinh tế Việt Nam, với tăng trưởng kinh tế đạt mức 7,08%. Đây là mức cao nhất trong 11 năm qua và đưa Việt Nam trở thành quốc gia nằm trong nhóm các nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực và thế giới.

Tỷ giá ngoại tệ diễn biến tăng trong năm 2018, nhất là vào thời điểm cuối năm, tỷ giá trung tâm và giá USD của các ngân hàng thương mại liên tục tăng. Sau các phiên điều chỉnh (cả tăng và giảm) của tỷ giá trung tâm tính từ đầu năm đến nay, đồng VND mất giá hơn 2%, gây khó khăn cho các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh liên quan đến ngoại tệ.

Đối với ngành hàng không là thị phần chính của Airimex: Vietnam Airlines (VNA) đang thực hiện khai thác nhiều loại máy bay như A321, A330, A350, B787, trong đó các tàu bay thân rộng như A350, B787 được đưa vào khai thác từ năm 2015. Đến thời điểm 31/12/2018 VNA đang khai thác 14 tàu A350, 12 tàu B787, 2 tàu A330, 66 tàu A321. Hiện tại Airimex đang cung cấp các dịch vụ uỷ thác xuất nhập khẩu, uỷ thác vận chuyển phụ tùng máy bay cho VNA, VAECO bao gồm dịch vụ hàng mua mới, hàng sửa chữa, hàng Pool A330, A350, B787, A321. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện cung cấp trang thiết bị mặt đất, sân bay, công cụ dụng cụ trên máy bay cho các đối tác lớn tiềm năng như VNA, ACV, VIAGS, VAECO....

Cạnh tranh trong các hoạt động Airimex đang thực hiện cũng rất gay gắt, nhiều đối thủ là công ty tư nhân, cơ chế tài chính mở có những cơ chế cạnh tranh gây khó khăn cho Airimex trong hoạt động kinh doanh bán hàng.

Trước những diễn biến thay đổi trên, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Airimex, HĐQT, Ban điều hành đã có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp để giữ kết quả kinh doanh ở mức hợp lý.

HĐQT xin báo cáo với Đại hội một số lĩnh vực hoạt động chính của Công ty năm 2018 như sau:

2. Về kết quả kinh doanh năm 2018:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2018

Đơn vị tính: Trđ.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH 2018 so với KH 2018
1. Tổng doanh thu	260.227	181.878	69,89%
2. Tổng giá vốn	205.529	145.300	70,70%
3. Lợi nhuận gộp (Doanh thu - giá vốn)	54.698	36.578	66,87%
2. Tổng chi phí	43.946	28.010	63,74%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.752	8.568	79,69%
4. Tổng số lao động bình quân	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	20.231	19.391	95,85%
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,71	13,14	95,84%
7. Mức chia cổ tức dự kiến	25%	20%	80,00%
8. Tổng mức đầu tư	6.000	4.757	79,28%

Đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh năm 2018:

- Về mảng doanh thu ủy thác xuất nhập khẩu phụ tùng vật tư (PTVT) máy bay và dịch vụ vận chuyển:

+ XNK ủy thác PTVT được Công ty xác định là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, Công ty luôn chủ động bám sát công việc, nâng cao chất lượng dịch vụ để làm tốt công tác XNK ủy thác PTVT máy bay qua đó phục vụ tốt hoạt động kinh doanh vận tải của VNA, nhất là các trường hợp hàng AOG và hàng cứu tàu.

+ Khối lượng hàng hóa ủy thác, khối lượng vận chuyển PTVT máy bay của VNA và các đơn vị trong VNA liên tục tăng lên theo sự phát triển của hoạt động kinh doanh, nhưng Công ty vẫn đảm bảo đáp ứng kịp thời cả về thời gian, số lượng, chất lượng góp phần vào việc đảm bảo an toàn bay và chất lượng dịch vụ của VNA vì vậy, Công ty luôn được VNA tin tưởng giao thực hiện mảng ủy thác XNK PTVT máy bay.

Trong năm 2018 với sự chỉ đạo quyết liệt và sự hỗ trợ to lớn từ Ban lãnh đạo, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao của các bộ phận kinh doanh XNK ủy thác PTVT, sự hợp tác của các phòng chức năng, trong năm 2018, mảng kinh doanh ủy thác PTVT và vận chuyển đã đạt được những kết quả khả quan, cụ thể như sau:

+ Doanh thu từ phí ủy thác XNK PTVT 12 tháng vượt kế hoạch năm, đạt 42,077 tỷ đồng bằng 103,51% KH ĐHCĐ mặc dù gặp rất nhiều khó khăn từ việc giảm giá các dịch vụ ủy thác của VNA, khó khăn trong nguồn vốn kinh doanh để ứng tiền thuế cho hợp đồng Pool A321;

+ Doanh thu từ dịch vụ vận chuyển 12 tháng bằng 55,280 tỷ đồng, đạt 110,88% KH ĐHCĐ, đây là kết quả nỗ lực rất lớn của Công ty;

+ Trong công tác giao nhận PTVT máy bay sửa chữa cho VNA do tổ chức khoa học, chất lượng dịch vụ tốt nên định mức thời gian giao nhận hàng sửa chữa (kể cả hàng xuất và hàng nhập) hiện nay đã duy trì 1-2 ngày. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của Công ty đã được VNA đánh giá cao.

- Về mảng doanh thu bán hàng:

+ Doanh thu từ mảng kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay đạt 14 tỷ đồng tương ứng 13,72%KH do các hợp đồng dự kiến không phát sinh doanh thu vào năm 2018 mà chuyển sang năm 2019. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến doanh thu của cả công ty không đạt kế hoạch.

+ Doanh thu từ mảng kinh doanh công cụ dụng cụ trên máy bay duy trì ổn định đạt 56,68 tỷ đồng bằng 103,05% KH.

- Các mảng hoạt động còn lại:

+ Doanh thu từ bán vé máy bay bằng 2,511 tỷ (89,42%KH), doanh thu tài chính và doanh thu khác bằng 453 triệu đồng (90,60%KH).

+ Doanh thu cho thuê văn phòng đạt 10,832 tỷ đồng bằng 100% KH ĐHCĐ.

- Về nguồn nhân lực và chăm lo đến thu nhập của người lao động:

+ Công ty đã tích cực trong việc đào tạo đội ngũ kế cận, đào tạo nâng cao trình độ CBNV tăng năng suất lao động. Lao động bình quân trong năm 2018 đã thực hiện theo kết quả đề án Quản trị nhân sự và kế hoạch về lao động được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả công việc.

+ Về quỹ lương năm 2018 Công ty đạt 19,39 tỷ bằng 95,85% KH đã được ĐHCĐ thông qua, bằng mức lương thực hiện năm 2017.

- Về quyền lợi của Cổ đông:

Năm 2018, Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 20%/ VDL bằng 80% so với kế hoạch.

3. Về vấn đề tổ chức, nhân sự của Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 giữ nguyên cơ cấu thành viên HĐQT như Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2017.

- Hội đồng quản trị đã họp và quyết định giữ nguyên cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng giám đốc điều hành;

+ Các đơn vị trực thuộc, gồm: Phòng Xuất nhập khẩu 1; Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Vé máy bay; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính; Chi nhánh.

- Về công tác cán bộ: HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền đã bổ nhiệm một số cán bộ đảm bảo đúng quy định và phân cấp quản lý.

- Công ty đã ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp phân công bố trí công việc tới từng người lao động một cách phù hợp và khoa học; xây dựng định biên lao động cho từng đơn vị trong Công ty trên cơ sở kết quả của Đề án quản trị nhân sự; Thực hiện trả lương cho người lao động theo chức danh công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

Về cơ bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 27/04/2018 đã được HĐQT, Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể là:

4.1. Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2017 như phương án đã được ĐHĐCĐ năm 2018 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 25%/VĐL, chi trả 100% bằng tiền mặt;

4.2. Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2018 của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật;

4.3. Năm 2018 Công ty đã tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung hoàn thiện lại toàn bộ hệ thống văn bản, quy định, quy chế, quy trình,... đang áp dụng trong Công ty. Do đó, những bất cập sẽ được khắc phục một cách đồng bộ trong năm 2019.

- Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty: Hiệu lực quản lý, điều hành và chất lượng lao động tại đơn vị được nâng cao; sử dụng và phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên. Có sự phối kết hợp, trao đổi về nghiệp vụ và dữ liệu thông tin thường xuyên giữa các Phòng, Chi nhánh trong Công ty.

- Về quy chế, quy định: Rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế quy định cho phù hợp với thực tế, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty như quy trình kinh doanh hàng hoá dịch vụ, Quy trình xuất nhập kho và quản lý kho hàng hoá, quy định quản lý toà nhà ...

- Về lao động: Kiểm soát số lượng lao động theo kế hoạch được thông qua, sử dụng lao động hiệu quả, tiết kiệm, chất lượng lao động được nâng cao do đó năng suất lao động tăng, nhất là năng suất lao động mảng kinh doanh XNK uỷ thác, giao nhận vận chuyển.

- Về tiền lương: Đảm bảo tiền lương thu nhập của người lao động ổn định, đời sống người lao động được ổn định và người lao động yên tâm làm việc.

Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty đã được HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Năm 2018, chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Công ty thấp hơn so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, tuy vậy, một số các chỉ tiêu về doanh thu như doanh thu uỷ thác, doanh thu vận chuyển, doanh thu cho thuê văn phòng vẫn đạt và vượt kế hoạch. Đó là thành tích rất đáng khích lệ trong bối cảnh tình hình kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Năm 2018 hoạt động của Công ty vẫn còn nhiều vấn đề khó khăn cần giải quyết và tìm cách tháo gỡ trong năm 2019. Đó là:

- Mảng uỷ thác XNK PTVT máy bay: Hợp đồng khung uỷ thác bao gồm các phụ lục liên quan như A350, B787, hàng mua mới, hàng FOC sẽ hết hạn trong tháng 3/2019, Công ty phải tham gia đấu thầu, mức giá sẽ rất thấp do cạnh tranh; VNA sẽ tiến hành trả hết 2 tàu A330 và một số tàu A321 cũ trong năm 2019.

- Mảng kinh doanh bán hàng: Tình hình cạnh tranh trên thị trường thiết bị mặt đất sân bay vẫn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều hợp đồng phải hạ lợi nhuận xuống dưới 3% để đảm bảo trúng thầu;

- Mảng vận chuyển bị giảm thị phần đáng kể từ khi VNA ký lại hợp đồng vận chuyển động cơ V2500 với đối tác nước ngoài, trách nhiệm vận chuyển thuộc về phía nước ngoài làm khối lượng các lô hàng vận chuyển giảm, doanh thu dự kiến không còn được như trước;

- Mảng bán vé máy bay: Chính sách Thương mại, tài chính của các Hãng áp dụng cho Hệ thống kênh bán trong nước ngày càng chặt chẽ; xu hướng cắt giảm tỷ lệ chiết khấu theo từng quý; rút ngắn thời hạn tín dụng; ảnh hưởng từ việc cắt giảm đoàn ra từ cuối năm 2018 của khách hàng ngân sách (là khách hàng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu).

- Mảng cho thuê văn phòng: AITS kết thúc hợp đồng thuê vào tháng 1/2019, việc tìm kiếm khách hàng mới thay thế gặp nhiều khó khăn, cùng với đó Công ty cũng phải miễn giảm tiền thuê nhà cho các khách hàng mới để khách hàng có thời gian thiết kế, lắp đặt văn phòng do vậy doanh thu cho thuê văn phòng dự kiến không đạt được như năm 2018; cơ sở vật chất đã bị xuống cấp, hư hỏng một số phần cần phải cải tạo, sửa chữa để thu hút khách hàng mới;

- Rủi ro về sự biến động tỷ giá ngoại tệ, sự thay đổi các chính sách thuế, các quy định hải quan,... cũng là những khó khăn lớn cần đặc biệt lưu ý trong năm 2019.

5. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT trong kỳ

5.1. Về thù lao HĐQT:

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018 đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2018. Tổng thù lao đã chi cả năm 2018: **236.160.000 đồng**.

5.2. Về chi phí hoạt động khác của HĐQT:

- Chi phí lương HĐQT thực hiện năm 2018: **1.624.000.000 đồng** (bao gồm lương Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT), được hạch toán vào chi phí hoạt động của Công ty và được trừ khi tính thuế TNDN. Kế hoạch lương HĐQT năm 2019 đề xuất giữ nguyên như thực hiện năm 2018.

- Các khoản chi ngày lễ, Tết, thưởng: đã chi **76.654.478 đồng**;

- Công tác phí, chi phí tiếp khách và các chi phí khác cho HĐQT: phát sinh ít, được hạch toán vào chi phí chung của Công ty.

6. Về Tổng kết các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết, quyết định của HĐQT

Từ kỳ họp ĐHCĐTN năm 2018 đến kỳ họp ĐHCĐTN năm 2019, HĐQT Công ty đã thực hiện họp 04 phiên và 07 lần lấy ý kiến theo đúng quy định của pháp luật và Công ty, các nghị quyết, quyết định được đưa ra cụ thể theo Phụ lục tổng hợp Nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2018 đính kèm.

7. Kết quả giám sát TGD & người điều hành khác trong kỳ

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh 2018 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ và HĐQT đề ra. Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời BGĐ.

- Phê duyệt các phương án kinh doanh có giá trị lớn.

- HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

III. Kế hoạch SXKD năm 2019 và một số giải pháp tổ chức thực hiện:

1. Kế hoạch SXKD năm 2019:

Trên cơ sở phân tích các thuận lợi, khó khăn của năm 2019 đồng thời căn cứ vào đặc thù và thực trạng hoạt động kinh doanh, định hướng SXKD của Công ty và các thông tin hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty, nắm bắt nhu cầu đầu tư năm kế hoạch của các đơn vị trong ngành Hàng không và các khách hàng; HĐQT đã họp thông qua kế hoạch SXKD năm 2019 và trình ĐHCĐ phê duyệt với các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2019

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	KH 2019 so với TH 2018
1. Tổng doanh thu	181.878	233.730	128,51%
2. Tổng chi phí	173.310	224.150	129,33%
3. Lợi nhuận trước thuế	8.568	9.580	111,82%
4. Tổng số lao động	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	19.391	20.360	105,00%
6. Mức chia cổ tức dự kiến	20%	20%	100,00%
7. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,14	13,79	104,95%
8. Đầu tư	4.757	1.000	21,02%

2. Một số giải pháp chính nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo:

HĐQT báo cáo ĐHCĐ một số giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể như sau:

- Công ty tiếp tục ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp lại lao động hiện có, tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng và năng suất lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

- Huy động mọi nguồn lực, tận dụng mọi cơ hội để giữ vững hoạt động SXKD, tăng doanh thu từ các loại hình kinh doanh. Cụ thể:

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ XNK uỷ thác PTVT: Đàm phán với VNA để tiếp tục gia hạn hợp đồng khung uỷ thác và các phụ lục kèm theo hoặc tham gia đấu thầu; Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ uỷ thác cung cấp cho VNA nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường; đồng thời có giải pháp để mở rộng cung cấp dịch vụ uỷ thác với các hãng hàng không khác; Đàm phán với VNA để có mức giá dịch vụ uỷ thác tốt nhất cũng như để được khấu chi thuế, giảm chi phí lãi vay và áp lực về nguồn vốn;

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận chuyển: Là lĩnh vực kinh doanh có tiềm năng mà Công ty đã có kinh nghiệm. Một mặt, Công ty chuẩn bị tốt mọi nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt dịch vụ giao nhận thiết bị, phụ tùng máy bay gửi đi nước ngoài sửa chữa cho Tổng công ty HKVN. Đồng thời, Công ty sẽ bám sát tình hình thị trường, khách hàng, đặc biệt là thị trường Hàng không, các đơn vị đã và sẽ thành lập trong TCT HKVN, tận dụng mọi cơ hội, kết hợp với lợi thế về quan hệ, uy tín sẵn có và kinh nghiệm nhiều năm của Công ty để từng bước phát triển lĩnh vực kinh doanh này.

+ Lĩnh vực kinh doanh bán hàng: Bám sát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị của các khách hàng truyền thống, duy trì những nguồn hàng có chất lượng và giá cả hợp lý để tham gia các gói thầu cung cấp hàng hóa, đáp ứng nhu cầu đầu tư mua sắm thiết bị mặt đất sân bay cho các doanh nghiệp trong ngành hàng không; Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường, giữ vững và phát triển thị phần, mở rộng kinh doanh ngoài ngành;

+ Lĩnh vực kinh doanh cho thuê văn phòng: tích cực tìm kiếm khách hàng thuê các phần diện tích còn trống; tiến hành cải tạo, sửa chữa khu vực đã xuống cấp, hư hỏng; hoàn thiện quy định quản lý toà nhà; nâng cao chất lượng dịch vụ;

+ Lĩnh vực kinh doanh bán vé máy bay: Công ty là đại lý bán vé máy bay cho hãng HKQG VN - Vietnam Airlines và một số hãng Hàng không khác. Cùng với sự phát triển du lịch trong nước và Quốc tế, đại lý bán vé máy bay Airimex sẽ tích cực mở rộng thị trường và khách hàng; làm tốt công tác đặt vé giữ chỗ, phục vụ khách hàng chu đáo thuận tiện để tăng doanh số, hoa hồng và chiết khấu; phấn đấu trở thành một trong những đại lý bán vé máy bay lớn của Vietnam Airlines; khai thác có hiệu quả website bán vé trực tuyến;

- Thực hiện đầu tư trang thiết bị, mở rộng khu vực để phương tiện, văn phòng, kho, sửa chữa trạm biển thể ...

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo lại và tạo cơ chế trong kinh doanh. Đặc biệt chú ý xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, chuyên viên chủ chốt, có phẩm chất, năng lực và gắn bó với đơn vị. Đây chính là nền tảng quan trọng nhất để Công ty phát triển bền vững trong tương lai;

- Áp dụng các hình thức khác nhau để huy động vốn có hiệu quả phục vụ cho kinh doanh. Có các giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ. Có giải pháp tài chính thích hợp; linh hoạt vận dụng một cách có hiệu quả mọi nguồn tiền trong lưu thông để đưa vào kinh doanh;

- Tiếp tục chính sách tiết kiệm và có giải pháp tiết kiệm trong từng hạng mục chi phí trên cơ sở các quy định cụ thể;

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị toàn doanh nghiệp, quản trị từng đơn vị trong Công ty; có phương án để quản trị đối với từng hợp đồng để hạn chế rủi ro, nâng cao trách nhiệm của người lao động trên từng vị trí công tác của mình với mục tiêu là làm đúng quy định và nâng cao hiệu quả trong kinh doanh;

- Rà soát và hoàn thiện lại hệ thống văn bản áp dụng trong Công ty như quy chế khoán, phương án kinh doanh, quy định về quyền hạn và trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân trong các hợp đồng kinh tế nhất là các hợp đồng lớn trong đó có điều khoản về thuế, quy định về giao kế hoạch cũng như có cơ chế trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm đối với các đơn vị trong Công ty, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; Tiếp tục áp dụng đề án quản trị nhân sự vào đánh giá hiệu quả lao động, trả lương công bằng cho người lao động nhằm kích thích người lao động làm việc hiệu quả hơn;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: đoàn kết - hợp tác - phát triển. Giữ nghiêm kỷ luật. Chăm lo xây dựng, củng cố truyền thống đoàn kết trong Công ty, quy tụ và phát huy khả năng của từng thành viên trong Công ty. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp, trên cơ sở đó tăng cường hiệu quả đầu tư cho các Cổ đông.

3. Một số kiến nghị với Tổng công ty HKVN với vai trò vừa là cổ đông lớn nhất vừa là đối tác truyền thống quan trọng nhất của Công ty AIRIMEX:

- Giữ nguyên vốn góp hoặc tăng thêm vốn góp tại Airimex, không thoái vốn trong những năm tới.

- Về mảng cung cấp công cụ, dụng cụ phục vụ hành khách: có cơ chế đối với Airimex để có thể thực hiện được tối đa các dịch vụ như gia hạn hợp đồng, đàm phán hợp đồng thay vì chào thầu;

Trên đây là toàn bộ báo cáo liên quan đến kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty CP XNK Hàng không. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông, rất mong Đại hội xem xét và quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Đào Khắc Hậu

PHỤ LỤC
Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty năm 2018

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	13/2018/NQ-ĐHĐCĐ-XNK	28/04/2018	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
2	1119/2018/QĐ-HĐQT-XNK	08/5/2018	Quyết định về việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017.
3	1325/2018/NQ-HĐQT-XNK	25/05/2018	Phê duyệt hồ sơ bản vẽ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công XD công trình: Đầu tư xây dựng nhà để xe.
4	1521/2018/NQ-HĐQT-XNK	18/06/2018	Phê duyệt phương án kinh doanh: Cung cấp 4 xe bus chờ khách cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay.
5	1642/2018/NQ-HĐQT-XNK	29/06/2018	Triển khai một số nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
6	2045/2018/NQ-HĐQT-XNK	09/07/2018	Phê duyệt Phương án kinh doanh “Cung cấp 04 xe thang hành khách” cho TCT Cảng HK Việt Nam-CTCP
7	2527/2018/NQ-HĐQT-XNK	27/08/2018	HĐQT xem xét tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2018 và giải pháp thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm và cả năm 2018, do do Tổng Giám đốc báo cáo.
8	3768/2018/NQ-HĐQT-XNK	21/12/2018	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 06 Xe quét đường băng” cho các Cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam.
9	3894/2018/NQ-HĐQT-XNK	28/12/2018	HĐQT xem xét kết quả SXKD năm 2018 và KH kinh doanh năm 2019 do Tổng Giám đốc báo cáo.
10	51/2019/NQ-HĐQT-XNK	09/01/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 05 Xe cứu hỏa chuyên dùng phục vụ khẩn nguy cứu nạn và cứu hỏa sân bay” cho các chi nhánh Cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam.
11	222/2019/NQ-HĐQT-XNK	23/01/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 07 Xe thang hành khách tự hành” cho các Cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam.
12	737/2019/NQ-HĐQT-XNK	13/3/2019	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13	858/2019/NQ-HĐQT-XNK	22/3/2019	-Thông qua thời gian, địa điểm và nội dung ĐHTN năm 2019. -Thông qua việc mở hạn mức tín dụng tại các ngân hàng thương mại.

CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM 2019

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2018			Năm 2019	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
1. NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	Tr.đ	10.109	7.945	78,59	8.834	111,19
1.1 Thuế giá trị gia tăng	Tr.đ	3.509	3.338	95,13	3.338	100,00
1.2 Thuế môn bài	Tr.đ	5	5	100,00	5	100,00
1.3 Thuế nhà đất	Tr.đ	1.498	1.339	89,39	1.339	100,00
1.4 Thuế XNK	Tr.đ	1.865	197	10,56	1.089	552,79
1.5 Thuế tiêu thụ đặc biệt + nhà thầu	Tr.đ	150	140	93,33	140	-
1.5 Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	2.182	1.942	89,01	1.940	99,90
1.6 Thuế khác (TNCN)	Tr.đ	900	984	109,33	983	99,90
2. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ (TSCĐ)	Tr.đ	6.000	4.831	80,52	1.000	20,70
3. TỔNG DOANH THU	Tr.đ	260.227	181.878	69,89	233.730	128,51
- Bán hàng	Tr.đ	155.583	70.725	45,46	140.000	197,95
- Ủy thác nhập khẩu	Tr.đ	40.648	42.077	103,52	40.410	96,04
- Dịch vụ vận chuyển, khác	Tr.đ	49.855	55.280	110,88	40.874	73,94
- Bán vé MB	Tr.đ	2.809	2.511	89,39	2.809	111,87
- Cho thuê VP	Tr.đ	10.832	10.832	100,00	9.437	87,12
- DT tài chính	Tr.đ	500	252	50,40	200	79,37
- Thu nhập khác	Tr.đ		201			
4. TỔNG CHI PHÍ	Tr.đ	249.475	173.310	69,47	224.150	129,33
4.1 Chi cho CBCNV	Tr.đ	21.234	20.161	94,95	21.363	105,96
- Chi phí tiền lương	Tr.đ	20.231	19.391	95,85	20.360	105,00
- Tiền ăn ca	Tr.đ	1.003	770	76,77	1.003	130,26
4.2 BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	Tr.đ	1.988	1.869	94,01	1.988	106,37
4.3 Chi phí vật tư, vốn hàng	Tr.đ	205.529	131.139	63,81	180.767	137,84
- Giá vốn hàng bán	Tr.đ	148.112	66.958	45,21	132.090	197,27
- Chi phí dịch vụ	Tr.đ	57.417	64.181	111,78	48.677	75,84
4.4 Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	3.309	2.848	86,07	3.138	110,18
4.5 Chi khác	Tr.đ	17.015	16.129	94,79	16.494	102,26
- Chi khác bằng tiền	Tr.đ	16.490	15.901	96,43	16.094	101,21
- Chi phúc lợi cho người lao động	Tr.đ	525	228	-	400	-
- Dự phòng phải thu khó đòi (hoàn nhập)	Tr.đ	-	-	-	-	-
4.6 Chi phí hđộng tài chính	Tr.đ	400	945	236,25	400	42,33
Trong đó chi phí lãi vay	Tr.đ	400	693	173,25	400	57,72
4.7 Chi phí hoạt động khác	Tr.đ	-	219	-	-	-
5. LỢI NHUẬN	Tr.đ					
5.1 Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	10.752	8.568	79,69	9.580	111,81
Trong đó : + Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòng	Tr.đ					

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2018			Năm 2019	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
+ Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tr.đ	10.752	8.568	79,69	9.580	111,81
5.2 Thuế TNDN		2.182	1.746	80,02	1.940	111,11
5.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đ	8.570	6.822	79,60	7.640	111,99
+ Trích quỹ dự trữ bổ sung VDL						
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		857	682	79,58	764	112,02
+ Trích quỹ thưởng ban điều hành		227	-	-	227	-
+ Lợi nhuận còn lại năm nay		7.486	6.140	82,02	6.649	108,29
6 Lợi nhuận dự kiến chia cổ tức	Tr.đ	6.223	5.185	83,32	5.185	100,00
Lợi nhuận năm nay		7.486	5.185	69,27	6.649	128,23
Chi cổ tức (Tỷ lệ %/1.000 đ)		25%	20%	80,00	20%	100,00
6. LAO ĐỘNG	Người	123	123	100,00	123	100,00
7. TIỀN LƯƠNG BQ 1 LĐ/THÁNG	Tr.đ	13,71	13,14	95,85	13,79	105,00
8. VỐN	Tr.đ	25.927	25.927	100,00	25.927	100,00

Ngày 22 tháng 03 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

*Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - CN Hà Nội.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không như sau:

I. Hoạt động của BKS:

1. Cơ cấu BKS Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không gồm 3 thành viên:

- Bà Đỗ Thu Hằng - Trưởng ban
- Ông Hồ Xuân Tam - Kiểm soát viên
- Ông Đinh Phúc Lộc - Kiểm soát viên

2. Tình hình hoạt động của BKS:

BKS thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Hoạt động của BKS Công ty được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2018, BKS đã xây dựng chương trình và nội dung làm việc của BKS năm 2018.

Hàng quý, BKS đều tổ chức họp định kỳ đồng thời các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

Các thành viên BKS chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Giám sát hoạt động của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2018, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.
- Các thành viên BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế, quy trình thanh quyết toán. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty;
- Phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam-CN Hà Nội: BKS đã tổ chức thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Đề xuất, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2018 là 69,360 triệu đồng, thù lao của kiểm soát viên: 2.890.000 đồng/tháng/người.

- Lương của trưởng BKS trong năm 2018 là 210 triệu đồng.

4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Phiên họp ngày 07/6/2018 BKS làm việc cùng kiểm toán về kế hoạch chương trình cụ thể soát xét BCTC năm 2018.

- Phiên họp ngày 11/6/2018 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 01/8/2018 BKS làm việc cùng kiểm toán về các vấn đề cần lưu ý khi soát xét BCTC bán niên năm 2018.

- Phiên họp ngày 07/9/2018 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 20/11/2018 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 26/2/2019 BKS làm việc cùng kiểm toán về các vấn đề cần lưu ý khi soát xét BCTC năm 2018.

- Phiên họp ngày 15/ 3/2019 về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Trong quá trình làm việc, các thành viên BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

II. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc:

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (E-mail) và Văn bản. Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn Công ty. BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến đóng góp với HĐQT trong phạm vi chức năng, quyền hạn của BKS. HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã tích cực phối hợp và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

III. Kết quả giám sát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

1. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2018:

Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2018:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	KH 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % so với KH
1	Tổng doanh thu	260.227	181.878	69,89%

1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	259.728	181.425	69,85%
1.2	Doanh thu HĐTC+DT khác	500	453	90,60%
2	Tổng chi phí	249.475	173.310	69,46%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.752	8.568	79,69%
4	Mức chia cổ tức dự kiến	25%	20%	80%

Báo cáo tài chính cho năm 2018 của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với các quy định hiện hành đồng và đã được Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội kiểm toán, kiểm tra và xác định số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

1.1. Đánh giá kết quả SXKD:

Báo cáo tài chính phản ánh kết quả kinh doanh của Công ty:

- Tổng doanh thu thực hiện: 260,227 tỷ (đạt 69,89 % kế hoạch)
- Tổng chi phí : 249,475 tỷ (đạt 69,46% kế hoạch)
- Tổng lợi nhuận trước thuế là: 8,568 tỷ (đạt 79,69% kế hoạch)
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 6,822 tỷ (tỷ lệ 26,31% trên vốn Điều lệ).

Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu cũng như lợi nhuận. Doanh thu đạt 260,227 tỷ đồng bằng 69,89% kế hoạch năm, Lợi nhuận trước thuế đạt 8,568 tỷ đồng bằng 79,69% kế hoạch SXKD năm 2018 do ĐHĐCĐ thông qua. Lý do chủ yếu là do doanh thu từ phần kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay gặp khó khăn vì các lý do khách quan nên các hợp đồng được dự kiến đã không phát sinh doanh thu vào năm 2018 mà chuyển sang năm 2019 thực hiện; cộng thêm việc VNA thay đổi cách tính giá các lô hàng và giảm giá cơ học 15% giá các dịch vụ ủy thác.

1.2. Đánh giá về công nợ, hàng tồn kho:

a) Hàng tồn kho:

Tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 10,083 tỷ đồng. Giá trị hàng tồn kho giảm so với cùng kỳ năm trước tại thời điểm 31/12/2017 là: 11,149 tỷ đồng là do các mặt hàng của các hợp đồng đang thực hiện đã nhập về trong quý 4/2018 đến 31/12/2018 chưa xuất hết và sẽ xuất hàng vào đầu quý 1/2019.

b) Công nợ:

- Công nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 65,333 tỷ đồng
- Công nợ phải trả tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 64,505 tỷ đồng

Đối với công nợ phải thu, phải trả Công ty đã quản lý theo dõi trên sổ kế toán chi tiết đến từng đối tượng, khách hàng, cuối năm Công ty đã gửi thư xác nhận đến từng khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ, tỷ lệ xác nhận (%) tính đến thời điểm hiện nay; số liệu trên Biên bản xác nhận phù hợp với số liệu sổ sách kế toán.

Tuy nhiên vẫn còn hợp đồng phát sinh từ năm 2015 còn đang dở dang đề nghị nhanh chóng giải quyết để quyết toán Hợp đồng.

c) Tài sản ngắn hạn khác thời điểm ngày 31/12/2018 là: 18,130 triệu đồng là khoản thuế GTGT được khấu trừ và các khoản thu của Nhà nước.

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty:

2.1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và các lần lấy ý kiến theo đúng quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều có biên bản.

- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2018

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban giám đốc điều hành đã chỉ đạo, triển khai mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018:

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ, quy chế quản trị của Công ty CP XNK Hàng không và pháp luật quy định. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2017 như phương án đã được ĐHCĐTN năm 2018 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 25%. Tổng tiền cổ tức chi trả cho các cổ đông theo nghị quyết ĐHCĐTN năm 2018 là 6.481.850.000 đồng.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tổng Giám đốc cùng lãnh đạo các phòng chức năng của Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là mảng dịch vụ ủy thác và cho thuê văn phòng của Công ty dù không hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động,... theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua do các lý do khách quan.

- Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS với các mức chi cụ thể cho các đối tượng theo đúng nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2018. Tổng số tiền chi thù lao là: 236.160.000 đồng.

- Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác đầu tư, sửa chữa:

Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư cải tạo nhà để xe trị giá là 4,757 tỷ đồng; Xây dựng cải tạo văn phòng tầng 3 nhà để xe trị giá 950,918 triệu đồng và một số sửa chữa cải tạo khác.

- Về công tác tổ chức nhân sự:

Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động theo đề án quản trị nhân sự, kiện toàn tổ chức, ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách đối với người lao động:

Tuân thủ đúng các văn bản quy định của Nhà nước. Quyền lợi của cổ đông và người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng Điều lệ công ty.

- Về chính sách tiền lương:

Công ty thực hiện đầy đủ việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và của Bộ LĐTBXH. Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Việc chi trả lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo quy định phân phối tiền lương tiền thưởng và quy định khoán kinh doanh của Công ty.

Quỹ tiền lương thực hiện trong năm 2018 là 19,391 tỷ; Thu nhập bình quân là 13,14 triệu đồng/ người/tháng.

- Các chính sách khác :

Công ty đã có tổ chức các hoạt động công đoàn, phong trào văn hóa thể thao... thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

3. Kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

3.1. Đề nghị Ban Tổng giám đốc:

- Định kỳ lên phương án rà soát hàng hóa tồn kho để tránh hàng hóa chậm luân chuyển, xem xét việc trích lập dự phòng cho năm sau.

- Hệ thống và rà soát lại các quy trình, quy chế, quy định mà công ty đã ban hành để kiến nghị hoặc ban hành lại cho phù hợp.

- Thực hiện đối chiếu công nợ định kỳ theo quy định với khách hàng và nhà cung cấp để tránh phát sinh công nợ tồn đọng.

- Tăng cường về luân chuyển chứng từ để đảm bảo báo cáo và hạch toán đúng kỳ nghiệp vụ phát sinh.

- Thực hiện các kiến nghị của BKS và kiểm toán.

3.2. Đề nghị Hội đồng quản trị:

- Ban hành quy định về công tác kiểm kê; chỉnh sửa bổ sung Quy chế quản lý tài sản trong đó có phân cấp về quy trình và thủ tục đầu tư tài sản.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ; báo cáo theo tuổi nợ và đánh giá tuổi nợ hàng kỳ.

3.3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

a) Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP XNK Hàng không theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán .

b) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (đã được kiểm toán) của HĐQT Công ty trình:

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2018 là (a):	8.567.627.549 đ
Thuế TNDN theo KQSXKD phải nộp năm 2018(b=a*20%):	1.745.603.663 đ
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN (c=a-b)	6.822.023.886 đ
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST) :	682.202.389 đ
Trong đó: - Quỹ khen thưởng:	170.550.597 đ
- Quỹ phúc lợi:	511.651.792 đ

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018:	6.139821.497 đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại:	725.543.366 đ
Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2018:	6.865.364.863 đ
- Đề nghị mức chia cổ tức năm 2018 bằng tiền: tỉ lệ 20% (2.000 đ/cổ phần)	5.185.480.000 đ
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là:	1.679.884.863 đ

- Về thời gian chốt danh sách và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018: theo đề nghị của HĐQT thời gian chốt danh sách vào 17h00 ngày 5/6/2019 và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt từ ngày 25/6/2019.

c) Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Đỗ Thu Hằng

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

(Phương án kèm theo Tờ trình: 921/2019/TTr-XNK ngày 27/3/2019)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị đề nghị Hội Đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty như sau:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018 của Công ty là** : 8.567.627.549 đ;
- **Thuế TNDN phải nộp năm 2018** : 1.745.603.663 đ;
 - **Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN** : 6.822.023.886 đ;
 - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế) : 682.202.389 đ;
 - Trong đó: + *Quỹ khen thưởng* : 170.550.597 đ
 + *Quỹ phúc lợi* : 511.651.792 đ
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018 : 6.139.821.497 đ;
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại : 725.543.366 đ;
 - **Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2018 là** : 6.865.364.863 đ;
 - Đề nghị mức chi trả cổ tức 2018 bằng tiền,
tỷ lệ 20% (2.000đ/cổ phần) là : 5.185.480.000đ;
 - Lợi nhuận còn lại chưa chia là : 1.679.884.863đ.

Đề nghị ĐHĐCĐ quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2018 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 05/6/2019; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2018: từ ngày 25/6/2019.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



Đào Khắc Hậu

BÁO CÁO

1. Thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2018;
 2. Đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2019.
- (Báo cáo kèm theo tờ trình 221/2019/TT-XNK ngày 27 tháng 2 năm 2019)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày 27/04/2018 về mức thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2018;

Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 203/NQ-HĐTV/TCTHK ngày 26/01/2015 về việc xác định thù lao của các Công ty liên doanh cổ phần có vốn góp của Tổng công ty HKVN.

Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT Công ty về việc thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018 và đề nghị tổng mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2019 như sau:

1. Thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng
- Các thành viên HĐQT khác và Trưởng ban kiểm soát: 3.400.000 đồng/người/ tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/ tháng.

*** Tổng cộng: 236.160.000 đồng.**

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2018.

2. Đề nghị mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019:

Tổng Giám đốc đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2019 như sau:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/ tháng;
- Các thành viên HĐQT khác: 3.400.000 đồng/người/tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Kính đề nghị HĐQT Công ty xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Đào Khắc Hậu

Số: 1026/2019/TB-HĐQT-XNK

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO

Bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP XNK Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021.

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không

Hội đồng quản trị Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không (HĐQT) trân trọng thông báo về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, cụ thể như sau:

Theo quy định của Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không, số lượng thành viên HĐQT Công ty là 05 người. Ông Nguyễn Tuấn Anh, thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 đã có đơn gửi tới HĐQT Công ty xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 kể từ ngày 01/01/2019. Để đảm bảo đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty, Công ty sẽ tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Cổ đông có thể xem xét các thông tin cụ thể về việc ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 trong Quy chế ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không kèm theo thông báo này. Các cổ đông, nhóm cổ đông muốn tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 cần gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử theo Quy định tại Quy chế trên.

Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 12/4/2019 theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 - Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không - số 414 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Điện thoại: (84 - 24) 38271939; (84 - 24) 38271351

- Fax : (84 - 24) 38271925; (84 - 24) 38723439

(Nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp)

Các thông tin chi tiết được công bố tại website Công ty: airimex.vn

Trân trọng thông báo!

Tài liệu đính kèm:

- Quy chế ứng cử, đề cử;
- Đơn ứng cử, đề cử bầu bổ sung TV HĐQT;
- Các tài liệu khác được đăng tải trên website của Công ty: airimex.vn



Đào Khắc Hậu

QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

Bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP XNK Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, tiến hành thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

I. Ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên HĐQT bầu bổ sung:

- a) Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người.
- b) Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bầu bổ sung: là thời gian còn lại của nhiệm kỳ thành viên HĐQT 2016-2021.

2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT bầu bổ sung:

Người tự ứng cử hoặc được đề cử để bầu bổ sung vào thành viên HĐQT phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 151, Luật doanh nghiệp và Khoản 3, Điều 12, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, cụ thể:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

d) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

đ) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định

e) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;



f) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

g) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó;

h) Người ứng cử hoặc được đề cử thành viên HĐQT Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.

3. Ứng cử, đề cử ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên HĐQT bầu bổ sung nói trên để đề cử ứng viên cho ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên HĐQT theo điều kiện sau:

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 (ngày 03/4/2019), có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua ứng cử và đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Việc ứng cử, đề cử phải được làm bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Nội dung bản ứng cử, đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người ứng cử, người được đề cử, chữ ký của cổ đông ứng cử, cổ đông đề cử và người được đề cử (Theo mẫu của Công ty kèm theo Quy chế này).

II. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT bao gồm:

1. Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT (theo mẫu);
2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
3. Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

4. Biên bản họp nhóm đề cử ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT (nếu cổ đông/nhóm cổ đông đề cử theo nhóm).

III. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định gửi ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

IV. Thời hạn và địa chỉ gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị các ứng cử viên hoặc người đề cử gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT đến Ban tổ chức Đại hội trước 17h ngày 12/4/2019 theo địa chỉ sau:

- **Địa chỉ:** Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 - Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không - 414 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

- **Điện thoại:** (84 - 24) 38271939; (84 - 24) 38271351

- **Fax :** (84 - 24) 38271925; (84 - 24) 38723439

(nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu VT, T/K Cty.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

Ứng cử viên đề bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/CCCD/ĐKKD số:..... Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không cho tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMND/CCCD/ĐKKD số:..... Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng cử viên đề bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không nhiệm kỳ 2016 - 2021 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2019

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu có liên quan phải gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17h ngày 12/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ

Bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/CCCD/ĐKKD số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không nhiệm kỳ 2016 - 2021 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2019

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu có liên quan phải gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17h ngày 12/4/2019

BIÊN BẢN HỢP NHỘM

ĐỀ CƯƠNG CỬ VIỆN BẦU BỘ SƯNG THẠNH VIỆN HỢT
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG

Hôm nay, ngày / / 2019, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Cổ đông	Số CMND/CCCD/HKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
		Tổng công	

cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà):
 CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
 Địa chỉ thường trú:
 Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
 Hiện đang sở hữu: có phần (*Bằng chỉ*)
 Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

làm ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không, nhiệm kỳ (2016-2021) trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không,

Đồng thời chúng tôi thông nhất cử:

Ông (Bà):

CMND/CCCD số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ*:

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2019 tại

....., ngày tháng năm 2019

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị)

1. Họ và tên:
2. Số CMND/TCCCD: ngày cấp nơi cấp
3. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
4. Ngày tháng năm sinh:
5. Nơi sinh:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
11. Trình độ văn hoá:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

.....
.....
.....
.....
.....

14. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty:
15. Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
16. Số cổ phần nắm giữ: cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: cổ phần
+ Đại diện sở hữu: cổ phần
17. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có):
18. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận
của chính quyền địa phương hoặc
đơn vị công tác của người khai

....., ngày.... tháng năm 2019
Người khai
(ký, ghi rõ họ tên)

Số: 898 /2019/QC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2019

QUY CHẾ BẦU CỬ

Bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP XNK Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021.

I. Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không nhiệm kỳ 2016- 2021, gồm các nội dung sau:

II. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 03/4/2019) có mặt tại Đại hội.

III. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người

IV. Phương thức bầu cử:

1. Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số thành viên HĐQT được bầu bổ sung (1 người).

2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu chọn ứng cử viên nào thì ghi số phiếu biểu quyết tương ứng với tên ứng cử viên đó.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình cho một số ứng viên - với tỉ lệ phiếu biểu quyết cho mỗi ứng viên là bằng nhau; hoặc dồn hết số phiếu biểu quyết của mình cho duy nhất một ứng viên; hoặc dồn cho một số ứng viên - với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là không bằng nhau.

(Xem chi tiết phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục 1 kèm theo)

V. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

1. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT: Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

a) Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất trên giấy màu xanh có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không. Mẫu Phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT kèm theo Quy chế này), có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT theo mã số tham dự sở hữu và được ủy quyền.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi được phát phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

b) Ghi phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông/đại diện ủy quyền viết số phiếu biểu quyết vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông/đại diện ủy quyền điền số 0 hoặc gạch chéo (x) vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có thể dồn phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào trong danh sách đề cử;

- Trường hợp cổ đông/đại diện ủy quyền bị nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu cử nhưng chưa bỏ vào Thùng phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm phiếu đề nghị đổi lại Phiếu bầu cử.

VI. Quy định về Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:

1. Phiếu bầu cử hợp lệ:

Là phiếu bầu cử có đủ các điều kiện sau:

a) Là Phiếu bầu cử do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không phát hành, có đóng dấu treo của Công ty;

b) Phiếu bầu cử không bị rách, gạch xóa, sửa chữa;

c) Phiếu bầu cử được cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp ký xác nhận;

d) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền họp được quyền bầu;

e) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

Là phiếu bầu cử thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu bầu cử không do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;

b) Phiếu bầu cử bị rách, gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua và các nội dung khác không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu bầu cử mới);

c) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông dự họp hoặc đại diện được ủy quyền dự họp;

d) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp được quyền bầu;

e) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

VII. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

1. Ban Kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;

b) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;

- Phát phiếu bầu;

- Tiến hành kiểm phiếu;

- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

3

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)

Mẫu

PHIẾU BẦU

BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền:

Số cổ phần sở hữu /đại diện:

Số thành viên bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021): 01 người

Tổng số lượng phiếu biểu quyết: Số cổ phần sở hữu/đại diện x 1 =

2. Phần bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	
2	Trần Văn B	
3	Phạm Văn C	
....	
	Tổng cộng	

Ngày 25 tháng 4 năm 2019
Cổ đông/đại diện ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021,
theo phương thức bầu dồn phiếu.
(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021
của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không)

1. Ghi phiếu bầu:

a) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung (01 người).

b) Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số lượng phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền.

2. Bỏ phiếu:

Thực hiện việc bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT vào hòm phiếu.

Ví dụ về cách ghi phiếu bầu:

Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 trong tổng số 3 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn X nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.500 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn X là: $(1.500 \times 1) = 1.500$.

Cổ đông Nguyễn Văn X có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn X chia đều phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 500 phiếu biểu quyết)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)

PHIẾU BẦU

BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016 - 2021

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền:

Số cổ phần sở hữu /đại diện: 1.500

Số thành viên bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021): 01 người

Tổng số lượng phiếu biểu quyết: $15000 \times 1 = 1.500$

2. Phần bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	500

2	Trần Văn B	500
3	Phạm Văn C	500
	Tổng cộng	1.500

Ngày 25 tháng 4 năm 2019
Cổ đông/đại diện ủy quyền

(Ký tên)

Nguyễn Văn X

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn X dồn hết phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng viên

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)

PHIẾU BẦU

**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền:

Số cổ phần sở hữu /đại diện: **1.500**

Số thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021): **01 người**

Tổng số lượng phiếu biểu quyết: **1.500 x 1 = 1.500**

2. Phần bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	0
2	Trần Văn B	1.500
3	Phạm Văn C	0
	Tổng cộng	1.500

Ngày 25 tháng 4 năm 2019
Cổ đông/đại diện ủy quyền

(Ký tên)

Nguyễn Văn X

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn X chia phiếu biểu quyết của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)

PHIẾU BẦU

**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền:

Số cổ phần sở hữu /đại diện: **1.500**

Số thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021): **01 người**

Tổng số lượng phiếu biểu quyết: **1.500 x 1 = 1.500**

2. Phân bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	0
2	Trần Văn B	1.000
3	Phạm Văn C	500
	Tổng cộng	1.500

Ngày 25 tháng 4 năm 2019
Cổ đông/đại diện ủy quyền

(Ký tên)

Nguyễn Văn X

4. Phiếu bầu không hợp lệ:

a) Phiếu bầu cử không do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;

b) Phiếu bầu cử bị rách, gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua và các nội dung khác không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu bầu cử mới);

c) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông dự họp hoặc đại diện được ủy quyền dự họp;

d) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp được quyền bầu;

e) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Thùng phiếu đã được niêm phong